### LỊCH BÁO GIẢNG

# Tuần 23 : .Từ ngày 20 / 2 /2023 đến ngày 24/ 2/ 2023

**Cách ngôn : Anh em như thể tay chân**

**Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài giảng** |
| **Hai**  **20/2** | ***Sáng*** | 1 | HĐTN | Chào cờ đầu tuần |
| 2 | TOÁN | Bài 25: Dài hơn, ngắn hơn(T1) |
| 3 | TV | Bài 1: Tôi đi học(T1) |
| 4 | TV | Bài 1: Tôi đi học(T2) |
| ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| **Ba**  **21/2** | ***Sáng*** | 1 | TV | Bài 1: Tôi đi học(T3) |
| 2 | TV | Bài 1: Tôi đi học(T4) |
| 3 | LTV | Luyện đọc , viết |
| 4 | **HĐTN** | Bài 16: Ứng xử khi được nhận quà ngày Tết(T1) |
| ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| **Tư**  **22/2** | ***Sáng*** | 1 | TOÁN | Bài 25: Dài hơn, ngắn hơn (T2) |
| 2 | TV | Bài 2:Đi học(T1) |
| 3 | TV | Bài 2:Đi học(T2) |
| 4 | TV | Bài 3: Hoa yêu thương (T1) |
| ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| **Năm**  **23/2** | ***Sáng*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| ***Chiều*** | 1 | TV | Bài 3: Hoa yêu thương (T2) |
| 2 | TV | Bài 3: Hoa yêu thương (T3) |
| 3 | **HĐTN** | Sinh hoạt lớp |
| 4 |  |  |
| **Sáu**  **24/2** | ***Sáng*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 | **TV** | Bài 3: Hoa yêu thương (T4) |
| ***Chiều*** | 1 | TOÁN | Bài 26: Đơn vị đo độ dài(T1) |
| 2 | TV | Ôn luyện tuần 23 |
| 3 | TV | Ôn luyện tuần 23 |
| 4 |  |  |

Thứ hai ngày 20 tháng 2 năm 2023

Toán:

Bài 25**: DÀI HƠN, NGẮN HƠN** (**2 tiết )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

Nhận biết được và biết cách xác định đồ vật nào dài hơn, đồ vật nào ngắn hơn, hai đồ vật bằng nhau.

Bước đầu làm quen với phương pháp đối chiếu, so sánh, xác định mối quan hệ ngược nhau (a dài hơn b thì b ngắn hơn a).

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Góp phần phát triển tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY –HỌC:**

- GV: Một số vật thật cần thiết để so sánh độ dài như trong SGK.

- HS: Bộ đồ dùng học Toán 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **1.Khởi động: (5P)**  - GV gọi 2 HS tóc ngắn và tóc dài lên đứng trước lớp.  - GV nhận xét  **2. Khám phá (12P)**  **2.1. Giới thiệu bài:** Thông qua phần khởi động giới thiệu bài mới: Dài hơn, ngắn hơn.  **2.2. Khám phá: Dài hơn, ngắn hơn.**  - Cho HS quan sát hình vẽ có bút mực, bút chì. Các đầu bút đó đặt thẳng vạch dọc bên trái.  *+ Trên hình vẽ 2 loại bút nào?*  *+ Bút nào dài hơn?*  - GV kết luận: Bút mực dài hơn bút chì.  *+ Bút nào ngắn hơn?*  - GV gọi HS nhắc lại: Bút mực dài hơn bút chì. Bút chì ngắn hơn bút mực.  **3. Hoạt động: (13P)**  **\* Bài 1:**- Gọi HS đọc yêu cầu.  +*Trong hình vẽ gì?*  *+ Keo dán nào dài hơn?*  - Tương tự, cho câu b, c, d  - GV hỏi thêm:*Vật nào ngắn hơn trong mỗi cặp?*  - GV nhận xét, kết luận.  **\* Bài 2**  - Cho HS quan sát tranh vẽ các con sâu A, B, C  - GVKL: Con sâu C ngắn hơn con sâu A.  - GV hỏi thêm: *Con sâu nào dài hơn con sâu A?*  - GV KL: Con sâu B dài hơn con sâu A.  **\* Bài 3**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV cho HS nhận biết chìa khóa ở đặc điểm hình đuôi chìa khóa.  **-** Gọi HS lần lượt trả lời các câu a, b, c, d.  - GV nhân xét, kết luận:  **\* Bài 4**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV nhân xét, kết luận:  **\* Củng cố: (5P)**  **Trò chơi: Ai nhanh ai đúng.**  - GV cho HS quan sát 3 tranh và câu hỏi:  Tranh 1: Chiếc thước kẻ dài hơn hộp bút.  *+Chiếc thước này có xếp được vào trong hộp không?*  Tranh 2: Đôi giày ngắn hơn bàn chân.  *+Chân có đi vừa giày không?*  Tranh 3: Quyển sách có kích thước dài hơn ngăn đựng của kệ sách.  *+Quyển sách có xếp được vào kệ không?*  - NX chung giờ học  - Xem bài giờ sau. | - HS quan sát trả lời: *tóc bạn nào dài hơn? Tóc bạn nào ngắn hơn?*  - HS quan sát  - Bút mực và bút chì.  - Bút mực dài hơn.  - Vài HS nhắc lại.  - Bút chì ngắn hơn.  - Vài HS nhắc lại.  - HS đọc yêu cầu: Vật nào dài hơn?  - Keo dán màu xanh và màu vàng.  - Keo dán màu vàng  b. Thước màu xanh .  c. Cọ vẽ màu hồng .  d. Bút màu xanh .  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  - HS quan sát. – đếm số đốt từng con  - HS suy nghĩ trả lời.  - HS nhận xét.  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  -Đọc yêu cầu: So sánh dài hơn, ngắn hơn.  - HS quan sát các chìa khóa.  a) A ngăn hơn B; b) D dài hơn C;  c) A ngắn hơn C; d) C ngắn hơn B.  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  - HS đọc yêu cầu - HS quan sát.  a) A ngắn nhất, B dài nhất.  b) A ngắn nhất, C dài nhất.  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  Nghe GV phổ biến luật chơi và thực hiện.  -Chia lớp thành 4 nhóm, cho các nhóm thảo luận.  -Các nhóm xung phong trả lời và giải thích. |

**Tiết 2(Dạy thứ tư ngày 22/2/2023)**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **1.Khởi động: (5P)**  - GV gọi 2 HS có chiều cao khác nhau lên đứng trước lớp. Yêu cầu cả lớp quan sát và trả lời  - GV nhận xét  **2.  Khám phá: (12P)**  **2.1. Giới thiệu bài:** Cao hơn, thấp hơn.  **2.2. Khám phá: Cao hơn, thấp hơn.**  - GV cho HS quan sát hình, dựa vào đường vạch ngang ở chân và ở đầu mỗi bạn để nhận biết được bạn nào thấp hơn, cao hơn hoặc cao hơn bằng bạn kia; bạn nào cao nhất, bạn nào thấp nhất.  - GV nhận xét, kết luận.  **3. Hoạt động: (13P)**  **\* Bài 1:** - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV lần lượt gọi HS trả lời từng câu.  - GV nhận xét, kết luận:  - hỏi thêm:*Con vật nào thấp hơn trong mỗi cặp?*  - GV nhận xét, kết luận.  **\* Bài 2;** - Gọi HS đọc yêu cầu.  **-** GV tiến hành tương tự bài 1 giúp HS xác định được lọ hoa nào thấp hơn trong mỗi cặp.  - GV nhận xét, KL.  - Hỏi thêm: *Lọ hoa nào cao hơn trong mỗi cặp?*  - GV nhận xét, kết luận.  **\* Bài 3;** - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Tương tự bài 1,  - GV nhân xét, kết luận:  **\* Củng cố:(5P)**  **Trò chơi: Ai nhanh ai đúng.**  - GV cho HS quan sát 3 tranh và câu hỏi:  Tranh 1: 1 chiếc lọ cao và những cây hoa thấp hơn chiếc lọ.  *+Những cây hoa có cắm được vào lọ không?*  Tranh 2: 2 bạn học sinh có chiều cao chênh lệch.  *+Theo em cô giáo sẽ xếp bạn nào ngồi trên, bạn nào ngồi dưới trong lớp để 2 bạn đều nhìn rõ bảng.*  - GV nhân xét, kết luận.  - Xem bài giờ sau. | - HS quan sát trả lời:*bạn nào cao hơn? Bạn nào thấp hơn?*  - HS quan sát, trả lời.  - HS nhận xét.  - HS đọc yêu cầu:  - HS quan sát, suy nghĩ.  a) Sư tử; b) Mèo;  c) Đà điểu; d) Gấu.  - HS đọc yêu cầu:Lọ hoa nào thấp hơn?  - HS quan sát, trả lời.  - HS nhận xét.  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  - HS đọc yêu cầu:  - HS quan sát và trả lời, lớp nhận xét.  a) Cao nhất: D , thấp nhất: A;  b) Cao nhất: A, thấp nhất: C;  c) Cao nhất: A, thấp nhất: C;  d) Cao nhất: A, thấp nhất: D;  e) Cao nhất: C, thấp nhất: D.  - HS nghe GV phổ biến luật chơi và thực hiện.  - Chia lớp thành 4 nhóm, cho các nhóm thảo luận  -các nhóm xung phong trả lời và giải thích. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

Thư sáu ngày 24 tháng 2 năm 2023

Toán:

BÀI 26: **ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được đơn vị đo độ dài dạng đơn vị tự quy ước và đơn vị đo cm (xăng-ti-mét). Có biểu tượng về “độ dài” của vật (theo số đo bằng đơn vị quy ước hoặc đơn vị đó cm).

- Biết cách đo độ dài một số đồ vật theo đơn vị cm hoặc đơn vị tự quy ước.

- Qua hoạt động thực hành đo, HS biết phân tích, so sánh độ dài các vật theo số đo của vật.

- Phát triển tư duy qua ước lượng, so sánh độ dài của các vật trong thực tế.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Góp phần phát triển tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY-HỌC:**

- Bộ đồ dùng học Toán 1

.- Thước kẻ có vạch chia cm

.- Một số đồ vật thật để đo độ dài.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **1.Khởi động: (5P)**  Cho HS hát để tạo tâm thế hứng khởi vào bài.  **2.  Khám phá:(17P)**  - Giới thiệu bài: Đơn vị đo độ dài.  - GV cho HS thực hành đo thước kẻ và bút chỉ của mình bằng bao nhiêu gang tay.  - GV nhận xét.  - GV lưu ý : *Mỗi “gang tay” là một đơn vị “quy ước” (thường dùng để ước lượng độ dài).*  Vận dụng :  a) HS quan sát tranh, đếm số gang tay đo chiều cao của mỗi lọ hoa, rồi nêu số đo mỗi lọ hoa  - GV nhận xét, kết luận.  b) GV hướng dẫn HS thực hiện tương tự như câu a giúp các em nhận thấy bút chì dài hơn 1 gang tay, quyển sách dài hơn 2 gang tay, hộp bút chì bằng 2 gang tay, từ đó xác định được đồ vật nào dài nhất.  - GV nhận xét, kết luận.  - Nhận xét và lưu ý HS: “Gang tay” là đơn vị quy ước của mỗi em nên số đo độ dài của đồ vật có thể khác nhau đối với mỗi em trong lớp.  - Nhận xét.  **3. Hoạt động**: **Khám phá lớp học: (10P)**  - Cho HS qs: Cạnh cửa sổ, cạnh bàn, chiều dài của ghế, chiều dài bảng lớp, chiều cao của bàn…  - Gọi nhiều HS nêu số đo mà em ước lượng.  - GV nhận xét và nhắc *lại “Gang tay” là đơn vị quy ước của mỗi em nên số đo độ dài của đồ vật có thể khác nhau đối với mỗi em trong lớp.*  **\* Củng cố: (3P)**  - GV cho HS nói về bản thân hoặc các thành viên trong gia đình mình ở nhà đã vận dụng đo các vật bằng gang tay trong những trường hợp nào. | HS hát múa  - HS thực hành đo.  3 HS đo và nêu kết quả trước lớp.  - Thực hiện trước lớp. HS khác nhận xét.  - HS quan sát, thực hiện.  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  - HS thực hành đo -trao đổi với bạn .  - tập ước lượng mỗi đồ vật theo “gang tay” của em  - HS trình bày.  - HS so sánh các số đo được rồi đưa ra kết quả. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

Thứ hai ngày 20 tháng 2 năm 2023

Toán:

Bài 25**: DÀI HƠN, NGẮN HƠN** (**2 tiết )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

Nhận biết được và biết cách xác định đồ vật nào dài hơn, đồ vật nào ngắn hơn, hai đồ vật bằng nhau.

Bước đầu làm quen với phương pháp đối chiếu, so sánh, xác định mối quan hệ ngược nhau (a dài hơn b thì b ngắn hơn a).

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Góp phần phát triển tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY –HỌC:**

- GV: Một số vật thật cần thiết để so sánh độ dài như trong SGK.

- HS: Bộ đồ dùng học Toán 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **1.Khởi động: (5P)**  - GV gọi 2 HS tóc ngắn và tóc dài lên đứng trước lớp.  - GV nhận xét  **2. Khám phá (12P)**  **2.1. Giới thiệu bài:** Thông qua phần khởi động giới thiệu bài mới: Dài hơn, ngắn hơn.  **2.2. Khám phá: Dài hơn, ngắn hơn.**  - Cho HS quan sát hình vẽ có bút mực, bút chì. Các đầu bút đó đặt thẳng vạch dọc bên trái.  *+ Trên hình vẽ 2 loại bút nào?*  *+ Bút nào dài hơn?*  - GV kết luận: Bút mực dài hơn bút chì.  *+ Bút nào ngắn hơn?*  - GV gọi HS nhắc lại: Bút mực dài hơn bút chì. Bút chì ngắn hơn bút mực.  **3. Hoạt động: (13P)**  **\* Bài 1:**- Gọi HS đọc yêu cầu.  +*Trong hình vẽ gì?*  *+ Keo dán nào dài hơn?*  - Tương tự, cho câu b, c, d  - GV hỏi thêm:*Vật nào ngắn hơn trong mỗi cặp?*  - GV nhận xét, kết luận.  **\* Bài 2**  - Cho HS quan sát tranh vẽ các con sâu A, B, C  - GVKL: Con sâu C ngắn hơn con sâu A.  - GV hỏi thêm: *Con sâu nào dài hơn con sâu A?*  - GV KL: Con sâu B dài hơn con sâu A.  **\* Bài 3**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV cho HS nhận biết chìa khóa ở đặc điểm hình đuôi chìa khóa.  **-** Gọi HS lần lượt trả lời các câu a, b, c, d.  - GV nhân xét, kết luận:  **\* Bài 4**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV nhân xét, kết luận:  **\* Củng cố: (5P)**  **Trò chơi: Ai nhanh ai đúng.**  - GV cho HS quan sát 3 tranh và câu hỏi:  Tranh 1: Chiếc thước kẻ dài hơn hộp bút.  *+Chiếc thước này có xếp được vào trong hộp không?*  Tranh 2: Đôi giày ngắn hơn bàn chân.  *+Chân có đi vừa giày không?*  Tranh 3: Quyển sách có kích thước dài hơn ngăn đựng của kệ sách.  *+Quyển sách có xếp được vào kệ không?*  - NX chung giờ học  - Xem bài giờ sau. | - HS quan sát trả lời: *tóc bạn nào dài hơn? Tóc bạn nào ngắn hơn?*  - HS quan sát  - Bút mực và bút chì.  - Bút mực dài hơn.  - Vài HS nhắc lại.  - Bút chì ngắn hơn.  - Vài HS nhắc lại.  - HS đọc yêu cầu: Vật nào dài hơn?  - Keo dán màu xanh và màu vàng.  - Keo dán màu vàng  b. Thước màu xanh .  c. Cọ vẽ màu hồng .  d. Bút màu xanh .  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  - HS quan sát. – đếm số đốt từng con  - HS suy nghĩ trả lời.  - HS nhận xét.  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  -Đọc yêu cầu: So sánh dài hơn, ngắn hơn.  - HS quan sát các chìa khóa.  a) A ngăn hơn B; b) D dài hơn C;  c) A ngắn hơn C; d) C ngắn hơn B.  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  - HS đọc yêu cầu - HS quan sát.  a) A ngắn nhất, B dài nhất.  b) A ngắn nhất, C dài nhất.  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  Nghe GV phổ biến luật chơi và thực hiện.  -Chia lớp thành 4 nhóm, cho các nhóm thảo luận.  -Các nhóm xung phong trả lời và giải thích. |

**Tiết 2(Dạy thứ tư ngày 22/2/2023)**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **1.Khởi động: (5P)**  - GV gọi 2 HS có chiều cao khác nhau lên đứng trước lớp. Yêu cầu cả lớp quan sát và trả lời  - GV nhận xét  **2.  Khám phá: (12P)**  **2.1. Giới thiệu bài:** Cao hơn, thấp hơn.  **2.2. Khám phá: Cao hơn, thấp hơn.**  - GV cho HS quan sát hình, dựa vào đường vạch ngang ở chân và ở đầu mỗi bạn để nhận biết được bạn nào thấp hơn, cao hơn hoặc cao hơn bằng bạn kia; bạn nào cao nhất, bạn nào thấp nhất.  - GV nhận xét, kết luận.  **3. Hoạt động: (13P)**  **\* Bài 1:** - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV lần lượt gọi HS trả lời từng câu.  - GV nhận xét, kết luận:  - hỏi thêm:*Con vật nào thấp hơn trong mỗi cặp?*  - GV nhận xét, kết luận.  **\* Bài 2;** - Gọi HS đọc yêu cầu.  **-** GV tiến hành tương tự bài 1 giúp HS xác định được lọ hoa nào thấp hơn trong mỗi cặp.  - GV nhận xét, KL.  - Hỏi thêm: *Lọ hoa nào cao hơn trong mỗi cặp?*  - GV nhận xét, kết luận.  **\* Bài 3;** - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Tương tự bài 1,  - GV nhân xét, kết luận:  **\* Củng cố:(5P)**  **Trò chơi: Ai nhanh ai đúng.**  - GV cho HS quan sát 3 tranh và câu hỏi:  Tranh 1: 1 chiếc lọ cao và những cây hoa thấp hơn chiếc lọ.  *+Những cây hoa có cắm được vào lọ không?*  Tranh 2: 2 bạn học sinh có chiều cao chênh lệch.  *+Theo em cô giáo sẽ xếp bạn nào ngồi trên, bạn nào ngồi dưới trong lớp để 2 bạn đều nhìn rõ bảng.*  - GV nhân xét, kết luận.  - Xem bài giờ sau. | - HS quan sát trả lời:*bạn nào cao hơn? Bạn nào thấp hơn?*  - HS quan sát, trả lời.  - HS nhận xét.  - HS đọc yêu cầu:  - HS quan sát, suy nghĩ.  a) Sư tử; b) Mèo;  c) Đà điểu; d) Gấu.  - HS đọc yêu cầu:Lọ hoa nào thấp hơn?  - HS quan sát, trả lời.  - HS nhận xét.  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  - HS đọc yêu cầu:  - HS quan sát và trả lời, lớp nhận xét.  a) Cao nhất: D , thấp nhất: A;  b) Cao nhất: A, thấp nhất: C;  c) Cao nhất: A, thấp nhất: C;  d) Cao nhất: A, thấp nhất: D;  e) Cao nhất: C, thấp nhất: D.  - HS nghe GV phổ biến luật chơi và thực hiện.  - Chia lớp thành 4 nhóm, cho các nhóm thảo luận  -các nhóm xung phong trả lời và giải thích. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

Thư sáu ngày 24 tháng 2 năm 2023

Toán:

BÀI 26: **ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được đơn vị đo độ dài dạng đơn vị tự quy ước và đơn vị đo cm (xăng-ti-mét). Có biểu tượng về “độ dài” của vật (theo số đo bằng đơn vị quy ước hoặc đơn vị đó cm).

- Biết cách đo độ dài một số đồ vật theo đơn vị cm hoặc đơn vị tự quy ước.

- Qua hoạt động thực hành đo, HS biết phân tích, so sánh độ dài các vật theo số đo của vật.

- Phát triển tư duy qua ước lượng, so sánh độ dài của các vật trong thực tế.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Góp phần phát triển tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY-HỌC:**

- Bộ đồ dùng học Toán 1

.- Thước kẻ có vạch chia cm

.- Một số đồ vật thật để đo độ dài.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **1.Khởi động: (5P)**  Cho HS hát để tạo tâm thế hứng khởi vào bài.  **2.  Khám phá:(17P)**  - Giới thiệu bài: Đơn vị đo độ dài.  - GV cho HS thực hành đo thước kẻ và bút chỉ của mình bằng bao nhiêu gang tay.  - GV nhận xét.  - GV lưu ý : *Mỗi “gang tay” là một đơn vị “quy ước” (thường dùng để ước lượng độ dài).*  Vận dụng :  a) HS quan sát tranh, đếm số gang tay đo chiều cao của mỗi lọ hoa, rồi nêu số đo mỗi lọ hoa  - GV nhận xét, kết luận.  b) GV hướng dẫn HS thực hiện tương tự như câu a giúp các em nhận thấy bút chì dài hơn 1 gang tay, quyển sách dài hơn 2 gang tay, hộp bút chì bằng 2 gang tay, từ đó xác định được đồ vật nào dài nhất.  - GV nhận xét, kết luận.  - Nhận xét và lưu ý HS: “Gang tay” là đơn vị quy ước của mỗi em nên số đo độ dài của đồ vật có thể khác nhau đối với mỗi em trong lớp.  - Nhận xét.  **3. Hoạt động**: **Khám phá lớp học: (10P)**  - Cho HS qs: Cạnh cửa sổ, cạnh bàn, chiều dài của ghế, chiều dài bảng lớp, chiều cao của bàn…  - Gọi nhiều HS nêu số đo mà em ước lượng.  - GV nhận xét và nhắc *lại “Gang tay” là đơn vị quy ước của mỗi em nên số đo độ dài của đồ vật có thể khác nhau đối với mỗi em trong lớp.*  **\* Củng cố: (3P)**  - GV cho HS nói về bản thân hoặc các thành viên trong gia đình mình ở nhà đã vận dụng đo các vật bằng gang tay trong những trường hợp nào. | HS hát múa  - HS thực hành đo.  3 HS đo và nêu kết quả trước lớp.  - Thực hiện trước lớp. HS khác nhận xét.  - HS quan sát, thực hiện.  - HS phát biểu, lớp nhận xét.  - HS thực hành đo -trao đổi với bạn .  - tập ước lượng mỗi đồ vật theo “gang tay” của em  - HS trình bày.  - HS so sánh các số đo được rồi đưa ra kết quả. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

Thứ hai ngày 20 tháng 2 năm 2023

Tiếng việt:

Bài 1: **TÔI ĐI HỌC (4 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

**\*Đọc:** Đọc đúng, rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản, không có lời thoại; đọc đúng các vần yêm và các tiếng, từ ngữ có các vần này; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**\*Viết:** Viết lại đúng câu trả lời; hoàn thiện cầu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng cầu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn; viết sáng tạo một câu ngắn.

**\*Nói** và **nghe:**Trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**2. Năng lực, phẩm chất:**Tính nhân ái : Có tình yêu thương đối với mẹ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌCỊ:**

**SGK – Máy tính ( nếu có)**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**:

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động GV | Hoạt động HS |
| **1. Hoạt động 1**: **(5p) Ôn và khởi động**  - Ôn: Bài cũ: Ngôi nhà  + Câu 1: Trước ngõ nhà của bạn nhỏ có gì?  + Câu 2: Câu thơ nào nói về hình ảnh mái nhà?  - GV cùng cả lớp nhận xét.  - Khởi động: + GV GT tranh  + Hình ảnh bạn nào giống với em trong ngày đầu đi học ?  + Ngày đầu đi học của em có gì đáng nhớ?  + GV dẫn vào bài đọc: Tôi đi học  **2. Hoạt động 2: Đọc (30p)**  - GV đọc mẫu toàn VB.  - HD luyện phát âm một số từ ngữ có vần khó:  . GV đọc mẫu lần lượt từng vần và từ ngữ đó  - Đọc câu:  + HD đọc tiếng khó: quanh, nhiên, hiền, riêng.  + GV yêu cầu HS đọc nối tiếp câu lần 2.  + HD đọc những câu dài:  - Đọc đoạn:  + GV chia VB thành 2 đoạn  + Giải thích từ ngữ: buổi mai; âu yếm; bỡ ngỡ ; ngơ ngác; lúng túng; nép  - Đọc toàn VB:  + GV đọc lại và chuyển tiếp sang phần TLCH | HS đọc bài và trả lời câu hỏi:  -QS tranh và trao đổi nhóm để TLCH:  -Làm việc nhóm đôi - tìm từ có vần khó  -HS đọc theo đồng thanh.  HS đọc từng câu nối tiếp lần 1  HS đọc nối tiếp câu lần 2.  - 2 HS đọc nối tiếp nhau  - HS đọc đoạn theo nhóm.  - 1,2 hs đọc |

**Tiết 2:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **3. Hoạt động 3: Trả lời câu hỏi(15p)**  a. Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh ra sao?  b. Những học trò mới đã làm gì khi còn bỡ ngỡ?  c. Bạn nhỏ thấy người bạn ngồi bên thế nào?  - GV thống nhất câu trả lời.  **4. Hoạt động 4: Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3 (20p)**  - GV nêu lại câu hỏi: Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh ra sao?  + Trong câu đó có chữ nào cần viết hoa ?  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của HS | - HS làm việc nhóm - trả lời câu hỏi.  a. Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh thay đổi.  b. Những học trò mới đã đứng nép bên người thân khi còn bỡ ngỡ.  c. Bạn nhỏ thấy người bạn ngồi bên chưa quen biết nhưng không thấy xa lạ.  - Đại diện một số nhóm trả lời.  Các nhóm khác nhận xét, đánh giá.      - HS trả lời : Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh thay đổi.   - HS nêu: Chữ N cần viết hoa.  - HS quan sát  -HS thực hành viết câu vào vở |

**Tiết 3:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở(18p)**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu.  - GV thống nhất câu hoàn thiện.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.  **6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh (17p)**  - GV giới thiệu tranh  - GV nhận xét. | - HS làm việc theo cặp  Đại diện nhóm lên trình bày: Cô giáo âu yếm nhìn các bạn chơi ở sân trường.  - Học sinh viết câu vào vở chính tả.  - HS quan sát tranh – TL nhóm  - Trình bày |

**Tiết 4:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **7. Nghe viết: (15p)**- GV giới thiệu đoạn văn cần viết  - Gv đọc to hai câu cần viết  - GV lưu ý HS khi viết chính tả:  +HD chữ dễ viết sai chính tả: đường, nhiều,..  - GV đọc từng câu cho HS viết  - GV đọc lại toàn bài cho HS soát lỗi.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.  \**GD ĐP : Điều 1: Có tình yêu thương đối với mẹ*  **8. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc Tôi đi học(12p)**  từ ngữ có tiếng chứa vần ương, ươn, ươi, ươu  - GV nêu nhiệm vụ  - GV viết các từ lên bảng.  **9. Hát một bài hát về ngày đầu đi học:(5p)**  - Cho HS nghe bài hát qua băng, đĩa, hay video.  - GV đặt 1 số câu hỏi liên quan đến nội dung của bài hát giúp HS hiểu bài hát.  **\* Củng cố: (3p)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung đã học.  - GV tóm tắt các nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS lắng nghe  - HS đọc thầm  -Viết bảng con  - HS nghe viết đoạn văn vào vở  - HS đổi vở cho nhau để soát lỗi  - Yêu thương mẹ vì đã chăm sóc, lo cho em từng li từng tí  - HS lắng nghe  - HS nêu các từ có trong bài  - 3- 4HS đọc đánh vần, đọc trơn - ĐT.  - HS nghe  - HS trả lời  - HS nhắc lại các nội dung được học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

Thứ ba ngày 21 tháng 2 năm 2023

Tiếng Việt :

BÀI 2: **ĐI HỌC (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

**- Đọc:** Đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; đọc đúng các vần yêm và các tiếng, từ ngữ có các vần này; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến bài thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**-Viết: V**iết lại đúng câu trả lời cho cầu hỏi trong bài thơ; hoàn thiện và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn; viết sáng tạo một câu ngắn.

**- Nói và** **nghe: T**rao đổi về nội dung của bài thơ và nội dung được thể hiện trong tranh.

**2. Năng lực Phẩm chất:** : Giáo dục tính nhân ái cho HS

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**Tranh ảnh trong SGK**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**:

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **1. Hoạt động 1: Ôn và khởi động(5p)**  - Ôn: Bài cũ: Tôi đi học  + Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh ra sao?  + Những bạn nhỏ mới đã làm gì khi còn bỡ ngỡ?  - GV cùng cả lớp nhận xét.  - Khởi động:  + GV yêu cầu HS QS tranh và trao đổi nhóm:  + Các bạn trông như thế nào khi đi học ?  + Nói về cảm xúc của em sau mỗi ngày đi học?  + GV dẫn vào bài đọc: Đi học  **2. Hoạt động 2: Đọc(25p)**  - GV đọc mẫu toàn VB.  - GV cho HS đọc từng dòng thơ lần 1  - HD đọc một số từ khó: nương, lặng, râm..  - GV cho HS đọc nối tiếp từng dòng thơ  - GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt, nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.  - GV hướng dẫn HS nhận biết từng khổ thơ.  - GV cho HS đọc nối tiếp từng khổ thơ 2 lượt  - GV giải nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ( nương: đất trồng trọt ở vùng đồi núi; thầm thì: ở đây tiếng suối chảy nhẹ nhàng, khe khẽ như người nói thầm với nhau)  - GV cho HS đọc từng khổ thơ theo nhóm.  - GV cho HS đọc cả bài  **3. Hoạt động 3:(5p)** Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau:  - GV cho HS viết các từ tìm được vào vở.  - GV nhận xét, đánh giá. | - 1 HS đọc - TLCH.  - 1 HS đọc - TLCH.  - QS tranh - TL cặp đôi – TLCH  - HS nhắc lại đồng thanh tên bài.  - HS lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp lần 1  - 3 – 4 HS đọc kết hợp phân tích – ĐT  - HS đọc nối tiếp lần 2  - HS nhắc lại cách nhận biết  - HS đọc nối tiếp, mỗi HS một khổ thơ  - HS đọc trong nhóm  - Nhóm thi đọc  HS làm việc nhóm, đọc thầm lại bài thơ và tìm tiếng có vần giống nhau ở cuối các dòng thơ  HS trình bày kết quả. |

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **4. Hoạt động 4: Trả lời câu hỏi (15p)**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi:  a. Vì sao hôm nay bạn nhỏ đi học một mình?  b. Trường của bạn nhỏ có đặc điểm gì?  c. Cảnh trên dường đến trường có đặc điểm gì?  - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời.  **5. Hoạt động 5: Học thuộc lòng hai khổ thơ đầu(10p)**  - GV trình chiếu 2 khổ thơ đầu  - GV hướng dẫn học thuộc lòng 2 khổ thơ bằng cách xóa dần hoặc che đi một số từ ngữ trong bài thơ cho đến khi xóa hết hoặc che hết.  **6. Hoạt động 6: Hát một bài hát về thầy cô (7p)**  - GV cho HS nghe bài hát qua băng , đĩa.  - GV đặt 1 số câu hỏi liên quan đến nội dung của bài hát giúp HS hiểu bài hát.  + Bài hát viết về ai?  + Thầy giáo trong bài hát đã làm gì?  - GV cho HS tập hát  **\* Củng cố: (3p)**  **- GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung đã học.**  **- GV tóm tắt các nội dung chính.**  **-** GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS. | - HS làm việc nhóm - câu trả lời câu hỏi.  - a.( Vì để mẹ còn lên nương)  b. Trường của bạn nhỏ be bé, nằm lặng giữa rừng cây.  c. Hương rừng thơm đồi vắng.Nước suối trong thầm thì. Cọ xòe ô che nắng. Râm mát đường em đi.  - Đại diện một số nhóm trả lời. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá.     - 2- 3 HS đọc  - HS học thuộc theo hướng dẫn  - Hs đọc 2 khổ thơ  - HS lắng nghe  - HS trả lời các câu hỏi.  - HS hát tập thể  - HS nhắc lại bài đã học |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

Thứ tư ngày 23 tháng 2 năm 2023

Tiếng Việt:

BÀI 3: **HOA YÊU THƯƠNG (4 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

**\*Đọc:** Đọc đúng, rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản, không có lời thoại; đọc đúng các vần *oay* và các tiếng, từ ngữ có các vần này; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**\*Viết:** Viết lại đúng câu trả lời; hoàn thiện cầu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng cầu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn; viết sáng tạo một câu ngắn.

**\*Nói** và **nghe:**Trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**2.** **Năng lực, phẩm chất:**  Sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè. Giáo dục tính nhân ái.Có tình yêu thương đối với trường, lớp

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**Tranh ảnh minh họa trong SGK**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**:

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **. Hoạt động 1: Ôn và khởi động(5P)**  **- Ôn:**Bài cũ: Đi học  + Câu 1: a. Vì sao hôm nay bạn nhỏ đi học một mình?  + Câu 2: Trường của bạn nhỏ có đặc điểm gì?  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời câu hỏi:  + Nói về việc làm của cô giáo trong tranh.  + Nói về thầy giáo hoặc cô giáo của em.  + GV vào bài đọc: **Hoa yêu thương**  **2. Hoạt động 2: Đọc (30P)**  - GV đọc mẫu toàn VB.  - Luyện phát âm một số từ ngữ có vần mới khó:  - GV yêu cầu tìm từ ngữ có vần mới : oay  - GV đọc mẫu lần lượt từng vần và từ ngữ  **- Đọc câu:**  + GV yêu cầu HS đọc từng câu nối tiếp lần 1.  - GV hướng dẫn đọc các tiếng khó: *yêu, hí hoáy, nhụy, thích, huy*  + GV hướng dẫn HS đọc những câu dài: Chúng tôi / treo bức tranh / ở góc sáng tạo của lớp.  + GV yêu cầu HS đọc nối tiếp câu lần 2.  **- Đọc đoạn:**  + GV chia VB thành 2 đoạn  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ : hí hoáy, tỉ mỉ , nắn nót, sáng tạo , nhụy hoa  + GV yêu cầu HS đọc đoạn theo nhóm.  **- Đọc toàn VB:**  + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời cầu hỏi | - 1 HS đọc - TLCH.  - 1 HS đọc - TLCH.  - QS các tranh trang 44 theo nhóm cặp đôi và hỏi nhau theo câu hỏi GV gợi ý.  - HS trả lời    - HS nhắc lại đồng thanh tên bài.  - HS lắng nghe.   - HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ có tiếng chứa vần mới trong bài *hí hoáy*  - HS đánh vần, đọc trơn, sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần.    - HS đọc nối tiếp từng câu lần 1.   - Đọc cá nhân – lớp    - HS đọc câu khó – ĐT  - HS đọc nối tiếp từng cầu lần 2.    - HS đọc nối tiếp từng đoạn, 2 lượt  - HS lắng nghe kết hợp tự giải nghĩa những từ mà mình biết.  + HS đọc đoạn theo nhóm.    + 1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB.. |

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **3. Hoạt động 3: Trả lời câu hỏi (17P)**  - GV hd HS làm việc nhóm  a. Lớp của bạn nhỏ có mấy tổ?  b. Bức tranh bông hoa bốn cánh được đặt tên là gì?  c. Theo em có thể dặt tên nào khác cho bức tranh?  - GV gọi đại diện một số nhóm trình bày  GV thống nhất câu trả lời.  **4. Hoạt động 4: Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3(18P)**  - GV nêu lại câu hỏi: Theo em có thể đặt tên nào khác cho bức tranh?  + Trong câu: “Bức tranh bông hoa bốn cánh được đặt tên là…” có chữ nào cần viết hoa ?  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu cầu, đặt dấu chấm đúng vị trí.  + GV viết mẫu chữ hoa N ( Viết mẫu cả hai kiểu chữ hoa và chữ in hoa)  - GV kiểm tra và nhận xét bài của HS | - HS làm việc nhóm, cùng nhau trao đổi về bức tranh minh hoạ và trả lời câu hỏi.  a. Lớp của bạn nhỏ có 4 tổ.  b. Bức tranh bông hoa bốn cánh được đặt tên là Hoa yêu thương  c. Hoa tình thương; hoa đoàn kết; Bông hoa yêu thương; Bức tranh đặc biệt,….  - Đại diện một số nhóm trả lời  - HS trả lời  - HS nêu:Bức tranh bông hoa bốn cánh được đặt tên là…   - HS nêu: Chữ B cần viết hoa.  -  HS quan sát  -HS thực hành viết câu vào vở |

**Tiết 3(Dạy thứ năm 23/2/2023)**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở (20P)**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện cầu.  - GV yêu cẩu đại diện một số nhóm trình  - GV yêu cầu HS viết cầu hoàn chỉnh vào vở.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.  **6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh(15P)**  - GV giới thiệu tranh  - GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh.  - HS và GV nhận xét. | - HS làm việc theo cặp cùng thảo luận chọn từ ngữ cần điền vào câu. Sau đó đại diện một số nhóm lên trình bày: Phương ngắm nhìn dòng chữ *nắn nót* trên bảng  - Cá nhân viết câu vào vở chính tả.  - HS quan sát tranh - làm việc nhóm |

**Tiết 4(Dạy thứ năm 23/2/2023)**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của Gv | Hoạt động của hs |
| **7. Nghe viết:(15)**  - GV giới thiệu đoạn văn cần viết  - Gv đọc “ Các bạn đều thích bức tranh bông hoa bốn cánh. Bức tranh được treo ở góc sáng tạo của lớp.”  - GV yêu cầu HS nhắc những điều cần chú ý khi viết chính tả:  + GV hướng dẫn HS chữ dễ viết sai chính tả: đường, nhiều,..  - GV đọc từng câu cho HS viết  - GV đọc lại toàn bài cho HS soát lỗi.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.  **8. Chọn chữ phù hợp thay cho bông hoa(10P)**  - GV nêu nhiệm vụ  - GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi**.**  **- GV cho HS đọc**  **9. Vẽ một bức tranh về lớp em( lớp học, thầy cô, bạn bè,…) và dặt tên cho bức tranh em vẽ (8P)**  - GV cho HS chuẩn bị sẵn dụng cụ vẽ, gợi ý nội dung vẽ: Vẽ cảnh lớp học, vẽ một số đồ vật thân thiết, nhóm bạn bè, vẽ một bạn trong lớp,..  - GV cho HS trình bày sản phẩm  **-** GV nhận xét  *\* GD ĐP: Điều 1: Có tình yêu thương đối với trường, lớp*  **\* Củng cố: (2P)**  **- GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung đã học.**  **- GV tóm tắt các nội dung chính.**  **-** GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS. | - HS lắng nghe  - HS nghe  - HS đọc thầm  - HS nhắc lại  - HS lắng nghe  - HS nghe viết  - HS soát lỗi  - HS lắng nghe  - HS trả lời hoặc lên điền  - 3- 4HS đọc trơn -  - HS chuẩn bị sẵn đồ dùng  - HS vẽ tranh và đặt tên tranh  - HS lên bảng trình bày về nội dung tranh vẽ của mình.  - Yêu trường, yêu lớp  - HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

Thứ sáu ngày 24 tháng 2 năm 2023

**Tiếng Việt:**

**(T11+12) Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt**:

- Luyện tập, thực hành củng cố các kĩ năng.

- Luyện đọc lại một số VB và thơ đã được học trong tuần 22.

- Luyện viết các bài tập viết chưa hoàn thành trong tuần.

- Luyện viết thêm về chính tả.

**II. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của thầy*** | ***Hoạt động của trò*** |
| **Tiết 1** | |
| **HĐ1. Khởi động: (4’)**  - Hát, múa  **HĐ2. Luyện tập (31’)**  **\*Luyện đọc (20’)**  - Gọi hs đọc gsk bài: Đi học và bài Hoa yêu thương  ->Theo dõi, nhận xét  **\*Luyện viết (11’)**  - Viết phần từ ngữ còn lại trong tuần 23  - Đọc 2 khổ thơ cuối đầu bài: “Làm anh” cho hs viết vào vở  =>Chấm, nhận xét | - Hát  - Đọc theo N2-Đọc nối tiếp theo dãy-Đồng thanh  - 1 vài hs đọc cả bài  - Lắng nghe  - Viết vở TV  - Nghe viết vở khổ thơ 1 và 2  - Lắng nghe |
| **Tiết 2** | |
| **\*Làm vở bài tập (32’)**  **-** HD hs làm vở bài tập TV Bài 2: Đi học/ trang 22, 23  **=>**HS hoàn thành có thể làm bài tập tự chọn  **-** HD hs làm vở bài tập TV Bài 3: Hoa yêu thương/trang 23, 24  **=>**HS hoàn thành có thể làm bài tập tự chọn  =>Kiểm tra, nhận xét bài làm hs.  **\* Hoạt động vận dụng: (3’)**  - Nhận xét - tuyên dương.  - Về nhà đọc lại bài và tiếp tục làm hoàn thành bài tập trong vở bài tập. | - Làm vở bài tập  - Làm phần bài tập bắt buộc  + Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu: Cô giáo dạy chúng tôi nhiều điều hay.  - Làm phần bài tập bắt buộc  + Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu  a) Cô giáo dạy cả lớp vẽ con mèo.  b) Chúng tôi treo tranh lên tường.  - Lắng nghe  - Lắng nghe  - Lắng nghe |

**Điều chỉnh sau bài dạy**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Thứ ba ngày 21 tháng 2 năm 2023

**Hoạt động trải nghiêm:**

**CHỦ ĐỀ 6: VUI ĐÓN MÙA XUÂN**

**BÀI 16: ỨNG XỬ KHI ĐƯỢC NHẬN QUÀ NGÀY TẾT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

**-** Hiểu được ý nghĩa của phong tục mừng tuổi, tặng quà ngày Tết

**-** Biết ứng xử phù hợp khi được mừng tuổi, tặng quà thể hiện tình yêu thương đối với mọi người

**2. Năng lực, phẩm chất**: Rèn kĩ năng lắng nghe tích cực, diễn đạt suy nghĩ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

Giáo viên: - Băng đĩa bài hát Ngày Tết quê em hoặc thiết bị phát nhạc

Học sinh: - Một số bài hát về ngày Tết; thẻ màu xanh/ đỏ hoặc mặt cười/ mếu

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG:(5P)**  -GV tổ chức cho HS hát tập thể bài *Ngày Tết quê em*  -Hỏi: +Các em có thích Tết không?  +Vào ngày Tết, người lớn thường thực hiện phong tục gì đối với trẻ em?  **2. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI: (27P)**  **Hoạt động 1: Người thân mong muốn gì khi tặng quà cho em**  -GV GT 4 tranh/SGK :  +Mọi người mừng tuổi, tặng quà cho trẻ em mong muốn điều gì?  +Ngày Tết em đã được mừng tuổi, tặng quà gì?  +Những người tặng quà cho em đã mong muốn gì?  -GV tổng hợp ý kiến, phân tích, bổ sung  **Kết luận:**SGV  **Hoạt động 2: Nhận xét cách ứng xử của các bạn khi được nhận quà**  -GV GT tranh/SGK/60, Y/C HS phân tích từng tranh và giải thích vì sao?  -Hỏi:+Khi được mừng tuổi, em sẽ nói gì với người mừng tuổi em?  +Khi được mừng tuổi, em đón nhận quà như thế nào?  -GV nhận xét, bổ sung  **Kết luận:** Khi được mừng tuổi, em cần: Đón nhận bằng hai tay, đầu hơi cúi và nói lời cảm ơn  **\*CỦNG CỐ - DẶN DÒ: (3P)**  -Nhận xét tiết học  -Dặn dò chuẩn bị bài sau | -HS tham gia  -Phong tục mừng tuổi/ lì xì  -Thảo luận nhóm đôi - TLCH  -Mời HS trả lời  -Mời HS trả lời  -Mời HS trả lời: ngoan, học giỏi  -HS lắng nghe  -Thảo luận nhóm đôi,  -Xác định hành vi ứng xử phù hợp  -HS chia sẻ  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Hoạt động trải nghiệm:**

**SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 23**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 6 “Vui đón mùa xuân”

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY-HỌC:**

* GV :băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…
* HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động(3p)**  - GV mời chủ tịch HĐTQ lên ổn định lớp học.  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau(15p)**  **a/ Sơ kết tuần học**  - CTHĐTQ mời lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của lớp trong tuần qua.  Sau báo cáo của mỗi ban, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.  - CTHĐTQ tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm, ban điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở nhóm, ban nào cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).  - CTHĐTQ mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  + Phương pháp làm việc  + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên,  + Tiếp tục rút kinh nghiệm  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  **-** CTHĐTQ yêu cầu các trưởng ban dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến, các ban lập kế hoạch thực hiện.  - CTHĐTQ: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các ban.  - GV chốt lại và bổ sung kế hoạch của HS.  **3. Sinh hoạt theo chủ đề (12p)**  *Gv tổ chức HS trả lời câu hỏi sau:* | -Các trưởng ban nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của các ban  - Các ban thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới  - Lần lượt các Trưởng ban báo cáo kế hoạch tuần tới. |
| -Kể về cách ứng xử của em khi nhận quà  +GV khái quát các ý kiến của HS  *-Chia sẻ cảm xúc của em khi được nhận quà*  +GV khuyến khích HS chia sẻ cảm xúc khi được nhận quà ngày Tết  **ĐÁNH GIÁ(5p)**  **a)Cá nhân tự đánh giá**  -Tốt: -Đạt: -Cần cố gắng:  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  -GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau  **c) Đánh giá chung của GV**  GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung | - HS kể  -Nêu cảm xúc |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**